TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 237/2026/HS-ST
Ngày 04-08-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Hải Tuấn và ông Đỗ Đức Lâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Phí Hoàng Tuấn – Thư ký của Toà án nhân dân khu vực 4 -Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Ka Ly – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 08 năm 2026, tại Toà án nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 237/2026/TLST-HS ngày 14 tháng 07 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 248/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 07 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy H, sinh ngày 07-01-1993 tại Quảng Trị; Căn cước công dân số 045093008749, cấp ngày 24-06-2022. Nơi cư trú: Số I, thôn L, xã D, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (*học vấn*): 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy C và bà Lê Thị H1; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. *Nhân thân:* Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 004710/QĐ-XPHC ngày 22-02-2012, Công an huyện D (cũ), tỉnh Lâm Đồng, xử phạt tiền 300.000 đồng, về hành vi đi không đúng phần đường gây tai nạn giao thông, không có giấy phép lái xe, chấp hành xong ngày 27-02-2012; Quyết định số 249/QĐ-TA ngày 28-05-2015 của Toà án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng, chấp hành xong ngày 17-09-2016. Bị bắt tạm giữ, sau đó chuyển tạm giam tại Phân trại tạm giam B, Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh L từ ngày 30-03-2026 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 10 phút ngày 30-03-2026, Công an xã D, tỉnh Lâm Đồng đã tiến hành kiểm tra nhà Liêu Thế Thu T, sinh năm 1993, ở số A, đường N, thôn L, xã D, tỉnh Lâm Đồng. Qua kiểm tra phát hiện Nguyễn Duy H đang ở khu vực phòng khách nhà Liêu Thế Thu THảo, trong túi quần bên phải, phía trước của Nguyễn Duy H có cất giấu 01 gói nilon dạng túi zip có kích thước 3,0cm x 3,5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi làm ma tuý. H khai nhận chất tinh thể màu trắng trên là ma tuý đá, H cất giấu nhằm mục đích để bản thân sử dụng. Công an xã D đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Duy H về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", đồng thời thu giữ toàn bộ số ma tuý nói trên.

Quá trình điều tra, Nguyễn Duy H khai nhận: Vào khoảng 17 giờ ngày 27-03-2026 H đi đến khu vực ngã 3 chợ chè thuộc thôn L, xã D, tỉnh Lâm Đồng để tìm mua ma tuý thì gặp một người tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma tuý. H hỏi mua của L với giá 200.000 đồng, sau đó H để ma tuý trong túi quần phải phía trước đang mặc trên người rồi đi về nhà, sau đó thì lấy một phần ma tuý ra để sử dụng tại phòng của H. Đến khoảng 22 giờ ngày 29-03-2026, H mặc chiếc quần trên đến nhà Liêu Thế Thu T cho đến 00 giờ 10 phút ngày 30-03-2026, khi đang ở phòng khách nhà T thì Nguyễn Duy H bị Cơ quan công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Kết quả xét nghiệm chất ma tuý tại thời điểm bắt quả tang xác định Nguyễn Duy H dương tính với chất ma tuý loại Methamphetamine.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Duy H tại nhà số I, thôn L, xã D, tỉnh Lâm Đồng, phát hiện và thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý của H có đặc điểm: 01 lọ thuỷ tinh có nắp màu trắng, trên nắp nối liền với 01 ống thuỷ tinh được uốn cong, đầu ống thuỷ tinh hình cầu.

Tại bản Kết luận giám định số 1025/KL-KTHS ngày 03-04-2026 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong một túi nilon được niêm phong gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,2024g loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma tuý nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25-08-2022 của Chính phủ.

Vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L hiện đang tạm giữ 02 phong bì niêm phong sau giám định số 1025/2026-PC09; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý, đặc điểm: 01 lọ thuỷ tinh có nắp màu trắng, trên nắp nối liền với 01 ống thuỷ tinh được uốn cong, đầu ống thuỷ tinh hình cầu; 01 quần Jean, màu xanh, đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 125/CT-VKS-KV4 ngày 09 tháng 07 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

* Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng

giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025 đề nghị xét xử bị cáo Nguyễn Duy H từ 04 đến 05 năm tù.

- Vật chứng thu giữ: Xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo nói lời sau cùng:

Nguyễn Duy H: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Duy H đã thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý: Vào ngày 30-03-2026, Nguyễn Duy H đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,2024g ma tuý loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an xã D phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật. Nội dung bị cáo khai nhận phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng truy tố.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Duy H tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và lời khai qua xét hỏi công khai tại phiên toà phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; niêm phong và mở niêm phong vật chứng; biên bản đối chất, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Vật chứng là ma tuý thu giữ của bị cáo trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định, kết quả được tại thể hiện tại Kết luận giám định số 1025/KL-KTHS ngày 03-04-2026 của Phòng K Công an tỉnh L.

Đã có đủ cơ sở để kết luận: Với động cơ thoả mãn nhu cầu không chính đáng

của bản thân bị cáo Nguyễn Duy H, đã mua chất ma tuý về cất giấu nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo tàng trữ trái phép chất ma tuý khối lượng 0,2024 gam, loại Methamphetamine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận điều tra và cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng đã truy tố. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng để thoả mãn nhu cầu không chính đáng của bản thân, vẫn bất chấp sự nghiệm cấm của Nhà nước đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm về ma tuý và tệ nạn xã hội khác, không những trực tiếp ảnh hưởng đến sức khoẻ bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định mới có đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội không có động cơ thu lợi bất chính nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025 để giảm nhẹ một phần hình phạt cũng đủ tác dụng đối với bị cáo, đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 004710/QĐ-XPHC ngày 22-02-2012, Công an huyện D (cũ), tỉnh Lâm Đồng, xử phạt tiền 300.000 đồng, về hành vi đi không đúng phần đường gây tai nạn giao thông, không có giấy phép lái xe, chấp hành xong ngày 27-02-2012; Quyết định số 249/QĐ-TA ngày 28-05-2015 của Toà án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng, chấp hành xong ngày 17-09-2016.

[4] Về vật chứng: 02 phong bì niêm phong sau giám định số 1025/2026-PC09; 01 bộ dụng cụ, đặc điểm: 01 lọ thuỷ tinh có nắp màu trắng, trên nắp nối liền với 01 đoạn ống thuỷ tinh được uốn cong, đầu ống thuỷ tinh hình cầu; 01 quần Jean, màu

xanh, loại quần dài kéo khoá, ống chun, đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu và tiêu huỷ.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy H nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với người tên L có hành vi bán ma tuý cho Nguyễn Duy H, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là có căn cứ và đúng pháp luật.

[7] Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng truy tố để xét xử đối với Nguyễn Duy H về tội danh, điều luật, mức hình phạt đề nghị xử phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H 04 (*bốn*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30-03-2026.

2. Về vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu và tiêu huỷ: 02 phong bì niêm phong sau giám định số 1025/2026-PC09; 01 bộ dụng cụ, đặc điểm: 01 lọ thuỷ tinh có nắp màu trắng, trên nắp nối liền với 01 đoạn ống thuỷ tinh được uốn cong, đầu ống thuỷ tinh hình cầu; 01 quần Jean, màu xanh, loại quần dài kéo khoá, ống chun, đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu và tiêu huỷ.

(*Lệnh nhập vật chứng số A600/LNK-CSMT ngày 07-04-2026 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 30-03-2026 của Công an xã D*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Duy H nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Duy H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 4 – Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo (*để thi hành*);
- Phòng THADS khu vực 4 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- THA hình sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Mỹ Lệ